

BỘ NGOẠI GIAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *273* /BNG-TTra
V/v trả lời kiến nghị của
cử tri tại kỳ họp thứ 10,
Quốc hội khóa XIII.

Hà Nội, ngày *28* tháng *01* năm 2016

Kính gửi:

- Ban Dân nguyện, Ủy Ban Thường vụ Quốc hội;
- Trưởng Đoàn ĐBQH các Tỉnh và Thành phố: An Giang, Bà Rịa – Vũng Tàu, Bạc Liêu, Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Cần Thơ, Đà Nẵng, Đắk Lắk, Đồng Nai, Đồng Tháp, Hà Nội, Hòa Bình, Hải Dương, Hưng Yên, Nghệ An, Lào Cai, Long An, Phú Thọ, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Quảng Trị, Tây Ninh, Tiền Giang, Trà Vinh, Thừa Thiên Huế, TP Hồ Chí Minh.

Phúc Công văn số 395/BDN ngày 27/11/2015 của Ban Dân nguyện về việc trả lời một số kiến nghị của cử tri gửi tới kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIII, sau khi nghiên cứu các kiến nghị, Bộ Ngoại giao xin trả lời như sau:

1. Vấn đề Biển Đông

1.1. Cử tri tiếp tục bày tỏ thái độ bức xúc đối với những vi phạm của Trung Quốc ở Biển Đông, đặc biệt là hành động xây dựng đảo nhân tạo tại một số điểm thuộc quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa của Việt Nam, ngang nhiên đánh bắt cá trên vùng biển Việt Nam, tấn công các tàu của ngư dân Việt Nam. Cử tri đề nghị có các giải pháp đấu tranh khả thi, quyết liệt hơn, rõ ràng hơn để giữ vững độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ; tranh thủ sự ủng hộ của bạn bè, dư luận quốc tế trong việc đối phó với các hành động nêu trên của Trung Quốc; sớm hoàn thiện các thủ tục pháp lý khởi kiện Trung Quốc ra tòa án Quốc tế; thận trọng hơn trong các chính sách đối ngoại, cân nhắc khi hợp tác, ứng xử đối với một số nước bạn, đặc biệt là Trung Quốc; hạn chế các chính sách thỏa hiệp để đảm bảo toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia, chủ quyền dân tộc; đồng thời thông tin kịp thời, đầy đủ tình hình Biển Đông và đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền về chủ quyền biển đảo; ... từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm và tinh thần đoàn kết, quyết tâm bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc (điểm 1 – kiến nghị của các đoàn cử tri: An Giang, Bạc Liêu, Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Cần Thơ, Đà Nẵng, Đồng Nai, Đồng Tháp, Hà Nội, Hải Dương, Hưng Yên, Nghệ An, Long An, Phú Thọ, Phú Yên, Quảng Bình,

Quảng Nam, Quảng Ngãi, Quảng Trị, Tây Ninh, Tiên Giang, Trà Vinh, Thừa Thiên Huế, TP Hồ Chí Minh)

Trả lời:

Từ tháng 9/2014 đến nay, Trung Quốc ráo riết triển khai các hoạt động bồi đắp, cải tạo và xây dựng quy mô lớn trên các cấu trúc mà Trung Quốc đang chiếm đóng bất hợp pháp tại hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Trong tháng 12/2015 và tháng 1/2016, Trung Quốc tiếp tục có những hành động làm mở rộng và phức tạp hơn tranh chấp tại Biển Đông; đe dọa đến hòa bình, ổn định, tự do hàng hải và hàng không trong khu vực (sử dụng máy bay dân sự thực hiện các chuyến bay ra đá Chữ Thập thuộc quần đảo Trường Sa của Việt Nam; di chuyển giàn khoan Hải Dương 981 đến vị trí thuộc khu vực chồng lấn giữa thềm lục địa miền Trung Việt Nam và thềm lục địa đảo Hải Nam Trung Quốc, là khu vực chưa được hai bên phân định).

Về chủ trương, trước tình hình trên, Đảng và Nhà nước ta luôn kiên trì đấu tranh bằng sức mạnh tổng hợp và các biện pháp hòa bình phù hợp với luật pháp quốc tế. Quan điểm của ta trong xử lý các vấn đề đối ngoại nói chung và tranh chấp tại Biển Đông nói riêng là luôn đặt lợi ích quốc gia và lợi ích dân tộc lên trên hết, mềm dẻo nhưng không nhân nhượng, không thỏa hiệp; không ngừng củng cố hợp tác hữu nghị và làm sâu sắc mối quan hệ với các đối tác, tăng cường đan xen lợi ích, phát huy điểm đồng, giảm thiểu khác biệt trong quan hệ với mỗi đối tác để tạo dựng môi trường hòa bình, ổn định phục vụ cho phát triển và bảo vệ Tổ quốc. Trong quá trình này, ta cần bình tĩnh, xử lý khôn khéo mối quan hệ giữa các nước lớn, nhất là không để bị kẹt trong cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, cảnh giác trước khả năng các nước lớn thỏa hiệp với nhau bất lợi cho ta.

Đối với Trung Quốc, đây là nước lớn, láng giềng quan trọng của Việt Nam, chúng ta coi trọng việc duy trì và phát triển ổn định, bền vững quan hệ hữu nghị và hợp tác toàn diện trên cơ sở bình đẳng, tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau. Đến nay, hai bên đã giải quyết được hai trong ba vấn đề lớn về biên giới, lãnh thổ. Hiện nay, tồn tại lớn nhất trong quan hệ hai nước là vấn đề Biển Đông. Tuy vấn đề này không phải là toàn bộ trong quan hệ hai nước, nhưng là vấn đề nhạy cảm và phức tạp nhất, tác động trực tiếp và toàn diện đến bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và môi trường an ninh, phát triển của nước ta. Do đó, phát triển quan hệ với Trung Quốc và giải quyết tranh chấp ở Biển Đông là những vấn đề mang tính toàn cục, đòi hỏi phải có tầm nhìn chiến lược đặt trong tổng thể chiến lược phát triển và bảo vệ Tổ quốc.

Về biện pháp đấu tranh chính trị - ngoại giao, trong thời gian qua, ta đã sử dụng linh hoạt, triệt để các biện pháp này trên mọi kênh đối thoại, tiếp xúc ở các cấp độ song phương và đa phương, khu vực và quốc tế; kiên quyết đấu tranh bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ; đồng thời chủ động tranh thủ mọi cơ hội để

giảm căng thẳng, khôi phục lòng tin, thúc đẩy hợp tác hữu nghị, nỗ lực đối thoại nhằm tìm kiếm một giải pháp cơ bản, lâu dài cho vấn đề Biển Đông, cụ thể:

+ Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội đã khẳng định lập trường của ta trong các cuộc gặp với Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình tại Bắc Kinh (tháng 4/2015, tháng 12/2015) và Hà Nội (tháng 11/2015), tại các cuộc hội đàm, đàm phán song phương và đa phương với Lãnh đạo các nước và các tổ chức quốc tế. Gần đây nhất, tại Hội nghị cấp cao ASEAN 27 và các Hội nghị cấp cao liên quan ở Ma-lai-xi-a (tháng 11/2015), Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã chủ động nêu sáng kiến tất cả các bên tranh chấp không quân sự hóa Trường Sa, sáng kiến này đã được các nước ủng hộ, tạo sức ép không để Trung Quốc quân sự hóa các đảo vừa được tôn tạo.

+ Trong năm 2015, Đại diện Bộ Ngoại giao đã tiến hành 18 lần giao thiệp, trao 15 Công hàm và phát biểu phản đối việc làm của Trung Quốc, lập luận bác bỏ các quan điểm sai trái trong phát biểu của phía Trung Quốc. Đại sứ quán Việt Nam tại Bắc Kinh đã có nhiều hoạt động phản đối ngoại giao đối với việc làm của Trung Quốc. Từ đầu năm 2015 đến nay, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao đã 14 lần trả lời câu hỏi liên quan đến hoạt động bồi đắp, lấn biển ở Trường Sa của Trung Quốc. Thông qua những hoạt động trên, ta đã nêu rõ mọi hành động của Trung Quốc và các bên nước ngoài tiến hành ở hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa đều phi pháp và vô giá trị.

+ Hiện nay, chúng ta đang tiếp tục triển khai các diễn đàn đàm phán với Trung Quốc để từng bước giải quyết tranh chấp, thu hẹp bất đồng, thực hiện “vừa hợp tác, vừa đấu tranh” để vừa bảo vệ toàn vẹn biên giới lãnh thổ, vừa tạo môi trường hòa bình, ổn định để phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân. Trong đó, ta thường xuyên yêu cầu Trung Quốc xử lý thỏa đáng các vấn đề nảy sinh trên biển, bao gồm vấn đề nghề cá, đảm bảo các hoạt động đánh bắt hải sản của ngư dân.

Về biện pháp đấu tranh pháp lý, các Bộ, ngành liên quan của ta đang nghiên cứu kỹ lưỡng và tích cực chuẩn bị để trình Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Chính phủ xem xét, cân nhắc giải pháp pháp lý. Đồng thời ta đã và đang theo dõi sát diễn biến vụ kiện Trung Quốc của Phi-líp-pin để có ứng xử phù hợp nhằm bảo vệ những lợi ích chính đáng của ta. Trong năm 2015, Việt Nam đã cử đoàn đến dự và theo dõi với tư cách quan sát viên tại các phiên tranh tụng về vấn đề thẩm quyền của Tòa Trọng tài (tháng 7) và về nội dung thực chất của vụ kiện trọng tài (tháng 11).

Về biện pháp đấu tranh dư luận, công tác thông tin, tuyên truyền, đấu tranh dư luận đã được tiến hành thường xuyên, liên tục, có sự kết hợp hiệu quả với đấu tranh chính trị - ngoại giao và đấu tranh trên thực địa, phản ứng kịp thời trước những diễn biến phức tạp, khó lường trên thực địa. Những hoạt động, phát biểu của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ tại các diễn đàn song phương và

đa phương về vấn đề Biển Đông, những diễn biến của các vòng đàm phán với Trung Quốc đều được thông tin đầy đủ, kịp thời qua các phương tiện thông tin đại chúng đến nhân dân ta ở trong và ngoài nước cũng như cộng đồng quốc tế. Bên cạnh hoạt động thông tin tuyên truyền của các bộ, ban, ngành, địa phương và các cơ quan báo chí Việt Nam, chúng ta đã tạo điều kiện để các đoàn phóng viên báo chí nước ngoài tiếp cận và đưa tin một cách chân thực về tình hình Biển Đông để dư luận quốc tế có thông tin chính xác, khách quan và đa chiều về vấn đề này.

Với những nỗ lực nêu trên, trong những năm qua, vấn đề Biển Đông là chủ đề được quan tâm và nêu trong nhiều Tuyên bố, văn kiện của nhiều tổ chức, diễn đàn đa phương như ASEAN, Hội nghị cấp cao Đông Á (EAS), Nhóm nước G-7, EU... Lãnh đạo nhiều nước và tổ chức quốc tế (Thủ tướng Đức, Thủ tướng Úc, Thủ tướng Nhật, Tổng Thư ký Liên hợp quốc, Chủ tịch Hội đồng Châu Âu...) đã chia sẻ quan ngại của ta, ủng hộ chủ trương của ta trong vấn đề Biển Đông, kêu gọi các bên liên quan kiềm chế, không mở rộng hoặc gia tăng căng thẳng. ASEAN cũng đã nhận thức rõ về nguy cơ và tính nghiêm trọng của tình hình Biển Đông và đạt được sự thống nhất cao hơn trong vấn đề này.

Như vậy, các biện pháp đấu tranh thời gian qua của ta là cần thiết, phù hợp và sẽ tiếp tục được đẩy mạnh hơn nữa nhằm bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ, quyền chủ quyền, quyền tài phán và lợi ích của ta tại Biển Đông; đồng thời duy trì môi trường an ninh, hòa bình, ổn định phục vụ mục tiêu xây dựng và phát triển đất nước; giữ gìn quan hệ hữu nghị, hợp tác với các nước. Bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh thế giới và khu vực liên tục có những diễn biến mau chóng và khó lường là nhiệm vụ khó khăn, phức tạp và hết sức lâu dài, đòi hỏi sự đồng lòng nhất trí và sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính trị và toàn thể nhân dân.

Bộ Ngoại giao xin trân trọng cảm ơn cử tri cả nước đã quan tâm, ủng hộ và đồng hành trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc. Bộ Ngoại giao mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm và phối hợp trong công tác lâu dài và phức tạp này, đặc biệt là việc thông tin, hiến tặng Nhà nước những tài liệu, tư liệu liên quan đến chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa qua đường dây nóng **1800 1771**.

1.2. Cử tri kiến nghị Bộ Ngoại giao chủ động và phối hợp chặt chẽ với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an theo dõi, nắm chắc mọi diễn biến tình hình, đồng thời tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế, có phương án đấu tranh, phản đối, ngăn chặn kịp thời mọi tình huống phát sinh liên quan đến quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc (điểm 5 - kiến nghị của đoàn cử tri Bình Định)

Trả lời:

Trong thời gian qua, Bộ Ngoại giao đã phối hợp chặt chẽ với Bộ Quốc phòng và Bộ Công an trong các vấn đề liên quan đến biên giới lãnh thổ, an ninh, lợi ích và chủ quyền quốc gia. Cụ thể, các đơn vị của Bộ Ngoại giao (Văn phòng Bộ, Ủy ban Biên giới Quốc gia) đã thực hiện Quy chế phối hợp công tác với các đơn vị liên quan của Bộ Công An (Tổng cục V, Tổng cục An ninh I) và Bộ Quốc phòng (Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Cục Tác chiến, Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển, Bộ Tư lệnh Hải quân). Các bộ, ngành của ta thường xuyên cung cấp thông tin bằng văn bản, định kỳ hoặc đột xuất tổ chức các cuộc họp liên bộ, ngành với các nội dung: (i) tình hình an ninh trên biển; (ii) nghiên cứu, dự báo về tình hình; (iii) các tình huống phát sinh, các sự việc xảy ra trên biển (các hành vi xâm phạm vùng biển của ta, tàu thuyền ngư dân ta bị nước ngoài xua đuổi, bắt giữ,...); (iv) đề xuất các biện pháp xử lý, tham mưu cho Lãnh đạo cấp cao. Tiêu biểu như vụ việc giàn khoan HD981 (năm 2014), vụ Trung Quốc thử nghiệm sân bay trên đá Chữ Thập và vụ Trung Quốc thông báo khoan tại khu vực chông lán ngoài cửa Vịnh Bắc Bộ (cuối năm 2015, đầu năm 2016), dưới sự chỉ đạo sát sao của Lãnh đạo cấp cao, ba bộ ngành đã phối hợp chặt chẽ trong công tác đấu tranh, góp phần tạo ra sức mạnh tổng thể triển khai đồng bộ các biện pháp trên mặt trận chính trị - ngoại giao và trên thực địa. Kết quả năm 2014 Trung Quốc đã rút giàn khoan, chúng ta đã giải quyết ổn thỏa tình hình an ninh, trật tự trong nước, giữ vững được chủ quyền biển đảo. Đối với những vụ việc gần đây, ba bộ đã phối hợp tích cực để có biện pháp đấu tranh chính trị - ngoại giao, đấu tranh dư luận kịp thời trước những diễn biến mới.

Hàng năm, Bộ Ngoại giao đều phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tổ chức họp đánh giá cơ chế hợp tác này và kiến nghị các biện pháp thúc đẩy, nâng cao hiệu quả của cơ chế phối hợp. Trong thời gian tới, Bộ Ngoại giao sẽ tiếp tục tăng cường thực hiện cơ chế phối hợp này bằng các biện pháp cụ thể sau: (i) nâng cao hiệu quả của chế độ trao đổi thông tin; (ii) tăng cường trao đổi kết quả nghiên cứu, dự báo chiến lược giữa ba bộ nhằm kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh, tham mưu cho Lãnh đạo cấp cao các đối sách của ta và biện pháp xử lý cụ thể trong từng vụ việc; (iii) tăng cường phối hợp tuyên truyền về chủ quyền biển đảo của ta để đông đảo nhân dân trong và ngoài nước hiểu rõ hơn về vấn đề Biển Đông và lập trường chính nghĩa của ta (cụ thể: vận động các nước ủng hộ ta tại các tiếp xúc đối ngoại song phương và diễn đàn đa phương; tổ chức các hội thảo chuyên đề, diễn đàn; xây dựng các phóng sự, phim tài liệu, ấn phẩm, sách báo, đĩa DVD, tờ rơi; thông qua các phương tiện thông tin đại chúng;...).

2. Vấn đề biên giới Việt Nam – Campuchia

2.1. Cử tri lo lắng trước tình hình ở biên giới Campuchia và Việt Nam diễn biến phức tạp sau vụ việc xảy ra tại Long An vừa qua. Cử tri đề nghị thông tin cụ thể về tình hình và biện pháp của ta để cử tri biết và cần hết sức quan tâm, giám

sát chặt chẽ để xử lý triệt để vấn đề này không để xảy ra tái diễn (điểm 2 - kiến nghị của các đoàn cử tri Tiền Giang, TP Hồ Chí Minh)

Trả lời:

a) Tình hình biên giới Việt Nam – Campuchia

Từ tháng 4 đến tháng 6/2015, Đảng đối lập Cứu quốc Campuchia (CNRP) liên tục tổ chức một số cuộc thị sát biên giới với số lượng lớn từ 300 đến 500 người, trong đó chủ yếu là các phần tử quá khích nhằm gây rối, làm mất an ninh trật tự trên tuyến biên giới Việt Nam – Campuchia, bôi nhọ và tố cáo đảng cầm quyền của Thủ tướng Hun Xen, vu cáo Chính phủ Hun Xen sử dụng bản đồ giả do Việt Nam sản xuất, vu cáo Việt Nam xâm lấn đất đai của Campuchia thông qua phân giới, cắm mốc nhằm trục lợi chính trị trước thềm bầu cử Quốc hội Campuchia năm 2018, cụ thể một số vụ việc điển hình như sau:

- Ngày 08/6/2015, CNRP tổ chức đoàn khoảng 200 người tới khu vực làng Lâm, xã Ia Nan, huyện Đứơc Cơ, tỉnh Gia Lai (tiếp giáp tỉnh Rattanakiri, Campuchia) quay phim, chụp ảnh để cáo buộc ta xâm phạm biên giới, lãnh thổ Campuchia, trong khi thực chất người dân Việt Nam chỉ thực hiện hoạt động canh tác trong vùng đất do Việt Nam quản lý theo Thông cáo báo chí năm 1995.

- Ngày 13/6/2015, tại khu vực từ mốc 147 đến mốc 148 thuộc đoạn biên giới giữa tỉnh Tây Ninh và Svay Riêng, CNRP tổ chức đoàn gần 300 người, chủ yếu là các phần tử quá khích “phốt lờ” giải thích của lực lượng chức năng hai nước, tiến hành quay phim, chụp ảnh và phỏng vấn người dân ở khu vực này với cáo buộc Việt Nam lấn chiếm đất của Campuchia. Thực chất, đây là khu vực hai bên áp dụng mô hình MOU để hoán đổi đất và Campuchia đã giữ được hơn 30 ha đất vượt quá đường biên giới pháp lý tại khu vực này (MOU: *Bản ghi nhớ về việc điều chỉnh đường biên giới trên bộ đối với một số khu vực tồn đọng giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia*).

- Ngày 28/6/2015, tại khu vực mốc 203 (địa bàn tỉnh Long An – Svay Riêng), CNRP đã tổ chức đoàn khoảng 250 người Campuchia gồm các thành viên cộng đồng Khmer Campuchia Krôm, mạng lưới thanh niên Khmer Campuchia Krôm đến để “khảo sát nắm tình hình khu vực mốc 203” và “khu vực đất thiêu xác người”. Đoàn người này đã tiến sâu vào vùng đất hiện do Việt Nam đang quản lý, vu khống Việt Nam lấn đất Campuchia, dẫn đến việc xô xát với người dân địa phương, làm bị thương một số người của hai bên.

- Ngày 19/7/2015, cũng tại khu vực mốc 203, CNRP tiếp tục tổ chức, huy động khoảng 1800 người gây rối, nhưng do có sự phối hợp chặt chẽ của lực lượng quản lý và bảo vệ biên giới hai bên nên không có sự cố đáng tiếc xảy ra.

b) Biện pháp

- *Về phía Việt Nam:* Bộ Ngoại giao đã tiến hành một loạt biện pháp để giải quyết những vụ việc trên, bao gồm: (i) gửi các công hàm đề nghị phía Campuchia có các biện pháp ngăn chặn kịp thời các vụ việc tương tự và phối hợp với Việt Nam quản lý biên giới theo quy định của Thông cáo báo chí năm 1995; (ii) thông qua phát biểu của Người phát ngôn Bộ Ngoại giao và các kênh báo chí, truyền thông giúp dư luận hiểu rõ những khu vực này do Việt Nam quản lý theo đúng thỏa thuận giữa hai bên tại Thông cáo báo chí năm 1995, đồng thời làm rõ các hoạt động của lực lượng đối lập tại Campuchia là vi phạm biên giới lãnh thổ Việt Nam; (iii) Ủy ban liên hợp phân giới, cắm mốc hai nước đã tiến hành họp, trao đổi để thống nhất và triển khai các biện pháp nhằm ổn định tình hình an ninh trên biên giới; (iv) Bộ Ngoại giao đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành và địa phương quản lý chặt chẽ các khu vực biên giới, xây dựng các kịch bản ứng phó đối với những tình huống có thể xảy ra, tránh bị kích động và để xảy ra xô xát, đồng thời tiếp tục phối hợp chặt chẽ với phía Campuchia trong việc quản lý biên giới theo Hiệp định về quy chế quản lý biên giới năm 1983 và Thông cáo báo chí năm 1995.

- *Về phía Campuchia,* Thủ tướng Chính phủ Hun Xen đã có thư gửi Tổng thư ký Liên hợp quốc, Thủ tướng Anh, Tổng thống Pháp, Mỹ đề nghị cho Campuchia mượn các bản đồ gốc (bản đồ Bonne tỷ lệ 1/100.000) về biên giới giữa Campuchia với các nước láng giềng (bao gồm Việt Nam) để công khai đối chiếu với bộ bản đồ mà Chính phủ Campuchia đang sử dụng trong công tác phân giới, cắm mốc với Việt Nam, qua đó khẳng định sự đúng đắn, chính xác của công tác phân giới, cắm mốc biên giới đất liền Việt Nam – Campuchia mà hai nước đang tiến hành. Hoạt động phân giới, cắm mốc được xác định hoàn toàn tuân thủ luật pháp của mỗi nước cũng như phù hợp với luật pháp và thực tiễn quốc tế.

Trước những giải pháp và nỗ lực trên của ta và Campuchia, Đảng đối lập CNRP tại Campuchia đã tạm chấm dứt các hoạt động gây kích động trên biên giới. Do đó, từ tháng 8/2015 đến nay, tình hình biên giới Việt Nam – Campuchia đã cơ bản ổn định.

2.2. Cử tri đề nghị cần tiến hành nhanh việc phân giới cắm mốc biên giới Việt Nam – Campuchia, tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý biên giới, bảo vệ chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ Việt Nam. Vì thời gian qua biên giới Việt Nam – Campuchia thường xảy ra nhiều bất ổn, người dân rất lo ngại (điểm 3 - kiến nghị của đoàn cử tri An Giang)

Trả lời:

Chủ trương của ta là phấn đấu giải quyết dứt điểm công tác phân giới cắm mốc với Campuchia trên cơ sở các văn kiện pháp lý và thỏa thuận song phương,

đảm bảo kết quả phân giới cắm mốc giữa hai nước đúng pháp lý, kỹ thuật, phù hợp với luật pháp và thực tiễn quốc tế mà không một thế lực nào có thể phủ nhận hoặc xuyên tạc.

Đến nay, hai bên đã hoàn thành hơn 80% khối lượng công việc phân giới, cắm mốc và cắm được tất cả các cột mốc đại tại 10/10 cặp cửa khẩu quốc tế trên biên giới Việt Nam – Campuchia, hình thành bộ “xương sống” của hệ thống mốc giới trên toàn tuyến, tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý biên giới cũng như hợp tác làm ăn của nhân dân hai bên. Còn lại gần 20% khối lượng công việc và xây dựng hơn 1500 cột mốc phụ, cọc dấu biên giới để làm rõ hướng đi của đường biên giới sẽ được Ủy ban liên hợp hai bên tập trung trao đổi, giải quyết trong thời gian tới.

Phía ta đã hết sức chủ động, cố gắng thúc đẩy để hai bên có thể sớm hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc. Tuy nhiên, Campuchia có một số khó khăn về nội bộ, đặc biệt là các đảng phái chính trị đối lập công kích, cố ý hạ uy tín của đảng cầm quyền nên phía Campuchia rất “dè dặt” trong việc giải quyết vấn đề này, đặc biệt đối với việc giải quyết các khu vực tồn đọng trong phân giới, cắm mốc. Do đây là công tác song phương nên việc đạt kết quả như kỳ vọng đòi hỏi cần có sự đồng thuận của hai bên. Trong thời gian tới, phía ta sẽ tiếp tục thúc đẩy phía Campuchia trao đổi, thống nhất để triển khai những công tác tiếp theo.

2.3. Cử tri đề nghị Ủy ban Biên giới Quốc gia – Bộ Ngoại giao tiếp tục thúc đẩy nhóm công tác đặc biệt Việt Nam – Campuchia sớm triển khai xác định cột mốc biên giới số 41, 43 và thống nhất phương án phân giới đoạn biên giới từ Cột mốc số 44 đến tiếp giáp địa phận tỉnh Gia Lai theo tinh thần cuộc họp giữa hai Chủ tịch Ủy ban Liên hợp phân giới cắm mốc biên giới đất liền Việt Nam – Campuchia ngày 26-29/5/2015 tại thành phố Đà Nẵng, nhằm đẩy nhanh tiến trình phân giới, cắm mốc giữa hai nước Việt Nam và Campuchia (điểm 6 - kiến nghị của đoàn cử tri Đắk Lắk)

Trả lời:

Đoạn biên giới từ mốc số 40-44 là đoạn biên giới kẻ thẳng đã được hai bên giải quyết theo Hiệp ước bổ sung năm 2005, trong đó đã xác định và cắm cột mốc số 40, 42, 44 (cột mốc số 41 và 43 cũng nằm trên đoạn thẳng nối các cột mốc này). Đối với hai cột mốc số 41 và 43, Bộ Ngoại giao đang tích cực thúc đẩy phía Campuchia thực hiện phân giới, cắm mốc theo mô hình MOU trên cơ sở hoán đổi cân bằng về diện tích nhằm giữ lại những khu vực mà ta đã đầu tư xây dựng và hiện đang quản lý (các đồn biên phòng, đường tuần tra biên giới, các đoạn đường giao thông và rừng Quốc gia Yok Đôn). Tuy nhiên, đến nay, phía Campuchia vẫn chưa đồng ý.

Hiện nay, ta đang tích cực cùng với Campuchia khảo sát tại thực địa để cung cấp cho phía Bạn thông tin về các khu vực mà ta có nhu cầu hoán đổi

theo MOU về phía Campuchia nghiên cứu, sớm có phản hồi để cùng triển khai thực hiện.

3. Công tác bảo hộ công dân

Tình trạng các tàu cá của ngư dân nước ta liên tục bị tàu cá của nước ngoài tấn công, như vụ tàu cá của tỉnh Kiên Giang bị tàu Thái Lan tấn công làm cho ngư dân không yên tâm bám biển. Cử tri đề nghị Chính phủ cần có biện pháp bảo vệ ngư dân hơn nữa (điểm 4 - kiến nghị của đoàn cử tri Bà Rịa – Vũng Tàu)

Trả lời:

Gần đây, các nước trong khu vực có những biện pháp ngày càng cứng rắn hơn khi xử lý vấn đề ngư dân ta đánh bắt hải sản tại một số ngư trường. Trước tình hình trên, Bộ Ngoại giao đã tiến hành các hoạt động đấu tranh ngoại giao như sau:

Đối với Trung Quốc, trong năm 2015, sau khi xảy ra một số vụ phía Trung Quốc xua đuổi, tấn công, phá hủy ngư cụ, tịch thu tài sản của tàu cá Việt Nam hoạt động tại vùng biển Hoàng Sa và Trường Sa, Bộ Ngoại giao đã nhiều lần gửi Công hàm, triệu đại diện Đại sứ quán Trung Quốc tại Hà Nội để phản đối; yêu cầu phía Trung Quốc điều tra, xử lý các vi phạm của cơ quan chức năng Trung Quốc, bồi thường thiệt hại cho ngư dân. Căn cứ mức độ sự việc, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao đã chủ động, kịp thời thể hiện rõ quan điểm, đề nghị giải quyết chính đáng sự việc, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân Việt Nam.

Đối với các nước khác, Bộ Ngoại giao chủ yếu phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý tàu cá và ngư dân ta bị phía nước ngoài bắt giữ do vi phạm vùng biển các nước này. Khi xảy ra các vụ việc, Bộ Ngoại giao đã triển khai các biện pháp như: (i) giao thiệp ngoại giao, qua đó trao đổi và đề nghị các nước xem xét lại các biện pháp cứng rắn mà họ áp dụng đối với ngư dân và tàu cá Việt Nam; (ii) cử cán bộ ngoại giao đến gặp ngư dân nắm bắt tình hình; đề nghị chính quyền sở tại đối xử nhân đạo đối với ngư dân ta, trả tự do và đền bù đối với những trường hợp bị bắt giữ trái phép; (iii) hỗ trợ pháp lý và phương tiện giúp đỡ ngư dân về nước. Cụ thể:

+ *Đối với In-đô-nê-xi-a*: tính từ cuối năm 2014 đến nay, phía In-đô-nê-xi-a đã đánh chìm hơn 30 tàu cá của ta do khai thác hải sản trái phép trên vùng biển nước này. Trong năm 2015, Bộ Ngoại giao đã 04 lần gửi Công hàm phản đối cách làm này và đề nghị phía In-đô-nê-xi-a hợp tác với cơ quan chức năng của Việt Nam để xử lý vụ việc. Ngoài ra, đối với vụ việc xảy ra gần đây, ngày 25/10/2015, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Phạm Bình Minh đã có thư gửi Bộ trưởng Ngoại giao Bạ bày tỏ quan ngại về vụ việc và đề nghị Bạ không phá hủy các tàu cá Việt Nam đang bị Bạ bắt giữ.

+ *Đối với Thái Lan*: ngày 11/9/2015 xảy ra vụ cảnh sát Thái Lan tấn công tàu cá Kiên Giang khiến 01 ngư dân tử vong và 01 người bị thương. Bộ Ngoại

giao đã có Công hàm đề nghị phía Thái Lan khẩn trương điều tra, xử lý và bồi thường thích đáng đối với ngư dân Việt Nam. Về phía Thái Lan, đại diện Bộ Ngoại giao và một số cơ quan Chính phủ đã xin lỗi về vụ việc đáng tiếc này và chia buồn cùng gia đình nạn nhân; Thủ tướng Thái Lan đã chỉ đạo các cơ quan chức năng Thái Lan điều tra vụ việc.

Trong thời gian tới, Chính phủ sẽ tiếp tục tăng cường đầu tư nâng cao năng lực quản lý trên biển của các Bộ, ngành chức năng để bảo vệ hoạt động đánh bắt của ngư dân ta trong vùng biển Việt Nam, kịp thời hỗ trợ ngư dân khi cần thiết. Bộ Ngoại giao sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, các Bộ, ngành liên quan và địa phương trong việc theo dõi sát tình hình; xác minh, thu thập chứng cứ các vụ việc liên quan; tiếp tục đấu tranh với các nước để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ngư dân ta. Mặt khác, đề nghị các Bộ, ngành ở Trung ương và các địa phương cũng cần phối hợp chặt chẽ để tăng cường giáo dục, phổ biến pháp luật, giúp ngư dân ta hiểu và tôn trọng pháp luật Việt Nam, luật pháp quốc tế, nhận biết và tôn trọng vùng biển của các nước láng giềng.

4. Công tác quản lý các tổ chức phi chính phủ nước ngoài

Hiện nay, có một số tổ chức, cá nhân người nước ngoài, đặc biệt là các tổ chức phi chính phủ (NGO) trong quá trình triển khai các dự án đã lợi dụng thuật ngữ “Tình nguyện viên” để được các cơ quan chức năng cấp phép hoạt động. Trong quá trình hoạt động, các tổ chức, cá nhân này đã lợi dụng để làm du lịch trá hình, tổ chức một số hoạt động làm ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục của địa phương gây bức xúc trong nhân dân, tổ chức truyền đạo trái phép, các hoạt động liên quan đến chủ quyền biển đảo...với phương thức, thủ đoạn tinh vi. Đề nghị xem xét, có quy định rõ ràng, chặt chẽ, điều chỉnh hoạt động của các tổ chức, cá nhân này để đảm bảo an ninh trật tự và phù hợp với tình hình hiện nay (điểm 7 - kiến nghị của đoàn cử tri Hòa Bình)

Trả lời:

Tại Việt Nam hiện có khoảng 30 tổ chức phi chính phủ nước ngoài (PCPNN) hoạt động trong lĩnh vực cung cấp tình nguyện viên trên các lĩnh vực: y tế, giáo dục, hỗ trợ hoạt động xây dựng hoặc sửa chữa nhà ở cho người nghèo. Hàng năm, các tổ chức đưa khoảng 1000 tình nguyện viên vào hoạt động tại Việt Nam với các thời gian lưu trú: (i) từ 3-6 tháng để triển khai các dự án dài hạn, chủ yếu trong lĩnh vực giáo dục, dạy tiếng Anh miễn phí; (ii) dưới 1 tháng để hỗ trợ các dự án mang tính chất phát triển cộng đồng, y tế, khám chữa bệnh cho người nghèo.

Các tình nguyện viên của các tổ chức PCPNN vào Việt Nam làm việc được Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt nam hoặc các bộ, ngành, địa phương hỗ trợ làm thủ tục cấp thị thực theo thỏa thuận giữa chính quyền địa phương và

các tổ chức PCPNN, chịu sự điều chỉnh của Nghị định 102/2013/NĐ-CP quy định chi tiết về việc thi hành Bộ Luật Lao động đối với lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. Các hoạt động của tình nguyện viên nhìn chung đã góp phần hỗ trợ phát triển cộng đồng; nâng cao chất lượng nghiên cứu, giảng dạy, học tập trong trường học; giải quyết các vấn đề xã hội; chăm sóc sức khỏe cộng đồng; nâng cao nhận thức của một bộ phận quần chúng nhân dân đối với vấn đề bảo vệ môi trường, bảo tồn văn hóa... Qua rà soát tại 38/63 địa phương có hoạt động tình nguyện viên, về cơ bản các tổ chức PCPNN tôn trọng và tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam.

Bên cạnh những mặt tích cực nêu trên, một số tổ chức có những hoạt động có dấu hiệu phức tạp như: (i) tài trợ kinh phí, phương tiện cho các chi hội, điểm nhóm Tin lành, tuyên truyền tôn giáo và các giá trị phương Tây; (ii) thu thập thông tin ngoài dự án; (iii) không hướng dẫn tình nguyện viên xin thị thực nhập cảnh đúng mục đích và thủ tục, không khai báo tạm trú, không đăng ký danh sách tình nguyện viên đầy đủ, gây khó khăn cho công tác quản lý; (iv) tự liên hệ với cơ quan chức năng địa phương để triển khai các hoạt động nhân đạo dưới hình thức trại hè; (v) có dấu hiệu lừa đảo, chiếm đoạt vốn của đối tác... Tuy nhiên, các hoạt động này còn manh nha, nhỏ lẻ, chưa tới mức kiến nghị xử lý hình sự.

Thời gian qua, Bộ Ngoại giao và các cơ quan chức năng đã chủ động quản lý hoạt động của các tổ chức PCPNN tại Việt Nam và có những biện pháp hạn chế hoạt động đối với một số tổ chức có dấu hiệu phức tạp và xử lý hành chính một số tổ chức vi phạm quy định pháp luật của Việt Nam, cụ thể: (i) đưa vào diện "chưa cho nhập cảnh" đối với Chủ tịch của 01 tổ chức; (ii) không gia hạn Giấy đăng ký đối với 02 tổ chức; (iii) phối hợp nhắc nhở, lập biên bản xử lý hành chính đối với một số trường hợp tình nguyện viên nhập cảnh Việt Nam bằng thị thực du lịch; (iv) nhắc nhở các địa phương phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để trao đổi thông tin, có biện pháp quản lý phù hợp. Trong năm 2016, Bộ Ngoại giao sẽ rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức PCPNN tại Việt Nam, đánh giá tình hình thực hiện và mức độ tuân thủ các quy định, kiến nghị Chính phủ bổ sung, điều chỉnh nhằm hoàn thiện hệ thống văn bản pháp quy và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực này.

5. Về việc mở cửa khẩu Mường Khương (Việt Nam) – Kiều Đầu (Trung Quốc)

Cử tri đề nghị Bộ Ngoại giao thống nhất với cơ quan chức năng phía Trung Quốc để trình Chính phủ hai nước công nhận cửa khẩu Mường Khương (Việt Nam) – Kiều Đầu (Trung Quốc) là cửa khẩu song phương theo khoản 2, Điều 2 Hiệp định về cửa khẩu và quy chế quản lý cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam – Trung Quốc (điểm 8 - kiến nghị của đoàn cử tri Lào Cai)

Trả lời:

Theo Khoản 2, Điều 2 Hiệp định về cửa khẩu và Quy chế cửa khẩu biên giới đất liền Việt Nam – Trung Quốc, cặp cửa khẩu Mường Khương – Kiều Đầu nằm trong danh sách 13 cặp cửa khẩu sẽ được mở khi có đủ điều kiện.

Trong những năm qua, Bộ Ngoại giao và các cơ quan hữu quan của Việt Nam đã rất tích cực thúc đẩy phía Trung Quốc mở các cặp cửa khẩu trên tuyến biên giới trên đất liền Việt Nam – Trung Quốc. Đối với cặp cửa khẩu Mường Khương – Kiều Đầu, theo trình tự, thủ tục, các cơ quan chức năng tỉnh Lào Cai đã nhiều lần đề nghị tỉnh Vân Nam trao đổi về việc mở chính thức cặp cửa khẩu này, tuy nhiên chưa được chính quyền tỉnh Vân Nam đáp ứng tích cực. Đây là vấn đề song phương, do vậy việc thúc đẩy công việc này cần có sự thỏa thuận, đồng ý của phía Trung Quốc. Trong thời gian tới, Bộ Ngoại giao sẽ tích cực thúc đẩy, trao đổi với phía Trung Quốc tại các diễn đàn song phương để sớm chính thức mở cặp cửa khẩu này.

Bộ Ngoại giao xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm của Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đại biểu Quốc hội và các cử tri./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC, TTra.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Hồ Xuân Sơn